

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Bản án số: 30/2026/HS-ST
Ngày: 12-02-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Phi.
2. Bà Trần Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Đoàn Hoài N, sinh ngày 04-11-2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân số 077201003662; nơi cư trú: Ấp S, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Công giáo, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Hữu T, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1965; nơi cư trú: Ấp S, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02-7-2024, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 (Mười lăm) tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 50/QĐ-TA ngày 02-7-2024, đến ngày 18-6-2025 đã chấp hành xong (được giảm 02 tháng 15 ngày).

Bị cáo Đoàn Hoài N bị bắt tạm giam từ ngày 29-9-2025 cho đến nay (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1965; Căn cước công dân số 077165001425; nơi cư trú: Ấp S, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Ông Hồ Đắc C, sinh năm 1997; Căn cước công dân số 077097001243; hộ khẩu thường trú: Số D đường T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, thuộc Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Hoài N là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 19-6-2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh) trong thời hạn 02 (Hai) năm (Từ ngày 19-6-2025 đến ngày 19-6-2027). Tuy nhiên, trong thời gian này, Đoàn Hoài N lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, Thành phố Hồ Chí Minh), Đoàn Hoài N có quen biết với Hồ Đắc C. Sau khi chấp hành xong, N đã sử dụng tài khoản Messenger tên “Đoàn Hoài N” để liên lạc với tài khoản M tên “Cường H” của Hồ Đắc C, N đã nhiều lần nhờ C mua giùm ma túy nhưng C từ chối. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17-8-2025, khi đang ngồi nhậu gần nhà thuộc ấp S, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh, C gọi và hỏi N “Có sử dụng ma túy không” (gọi qua messenger), N trả lời “Có sử dụng ma túy” nên C yêu cầu N chuyển khoản cho C số tiền 200.000 đồng (N đã xóa tin nhắn nên không nhớ số tài khoản này) rồi đến dưới trụ điện (đối diện nhà nghỉ H2) tại khu vực Eo Ông Từ thuộc phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy đá.

Sau đó, N đã điều khiển xe mô-tô, nhãn hiệu Sonic, màu đen đỏ, biển số 59C1-986.36 đến địa điểm do C cung cấp để lấy ma túy và bộ D sử dụng ma túy. Do không có đủ số tiền 200.000 đồng như đã thỏa thuận trước đó nên N có gọi lại cho C nói chỉ còn 150.000 đồng, C đồng ý và nói để tiền tại trụ điện nơi N đã lấy ma túy.

Sau khi lấy ma túy xong, N đã điều khiển xe chạy về nhà tại ấp S, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh rồi vào phòng ngủ của N để sử dụng số ma túy đá trên. Sau khi sử dụng xong, đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, N đã đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu ở trước sân vườn nhà. Đến ngày 21-8-2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh đã kiểm tra nhanh ma túy đối với N, kết quả N dương tính với ma túy đá (loại Methamphetamine).

Tại Bản Kết luận giám định số 3781/KL-KTHS ngày 31-8-2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: “Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu được ký hiệu mẫu M gửi giám định”.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-KV14 ngày 12-01-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đoàn Hoài N về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Hoài N từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 29-9-2025);

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei 356768089125845.

Đối với xe mô-tô, nhãn hiệu Sonic, màu đen đỏ, biển số 59C1-986.36; số máy KB11E1176525; số khung MH1KB1117JK176527 là tài sản của bà Nguyễn Thị Kim A (mẹ ruột của bị cáo Đoàn Hoài N). Bà A mua lại xe từ một người tên Hoàng A1 nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh. Khi N dùng xe này làm phương tiện để đi mua ma túy, bà A1 không biết. Hiện xe này đang bị Phòng C1 Công an Thành phố H tạm giữ do N điều khiển xe vi phạm nồng độ cồn. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không thu giữ xe này.

Đối với Hồ Đắc C: Qua quá trình làm việc, C khai nhận tài khoản Messenger tên “Cường H” là của C nhưng có nhiều người sử dụng chung và C không thừa nhận việc sử dụng tài khoản Messenger tên “Cường H” để mua bán trái phép chất ma túy đối với Đoàn Hoài N vào ngày 17-8-2025. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành kiểm tra điện thoại có số thuê bao 0898.787.589 của Hồ Đắc C nhưng không có nội dung liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy đối với N. Trong quá trình điều tra, xét thấy có mâu

thuần trong lời khai của N và C nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành đối chất giữa N với C, N xác định giọng nói của người đã bán ma túy cho N vào ngày 17-8-2025 không phải giọng nói của C. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không đủ cơ sở để xác định Hồ Đắc C là người đã bán ma túy cho N vào ngày 17-8-2025. Ngoài ra, Hồ Đắc C đang bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H khởi tố, điều tra trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra từ ngày 06 đến ngày 11-11-2025 tại phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số H772/QĐ-CSMT, Quyết định khởi tố bị can số H1455/QĐ-CSMT ngày 20-11-2025).

Bị cáo Đoàn Hoài N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Đắc C có đơn xin xét xử vắng mặt, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt ông C; xét việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có cơ sở để xác định:

Đoàn Hoài N là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 136/QĐ-UBND ngày 19-6-2025 của Chủ tịch UBND xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh), với thời hạn quản lý từ ngày 19-6-2025 đến ngày 19-6-2027.

Vào ngày 17-8-2025, N lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Kết luận giám định số 3781/KL-KTHS ngày 31-8-2025 của Phòng K

Công an Thành phố H kết luận tìm thấy chất ma túy (loại Methamphetamine) trong mẫu nước tiểu của N.

Như vậy, Đoàn Hoài N đã sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng chống ma túy năm 2021 nên hành vi này đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[4]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội; bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội, ngăn ngừa phạm tội mới đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei 356768089125845 là phương tiện bị cáo N sử dụng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô-tô, nhãn hiệu Sonic, màu đen đỏ, biển số 59C1-986.36; số máy KB11E1176525; số khung MH1KB1117JK176527 là tài sản của bà Nguyễn Thị Kim A (mẹ ruột của bị cáo Đoàn Hoài N). Bà A mua lại xe từ một người tên Nguyễn Phan Thị Hoàng A1 ở Thành phố Hồ Chí Minh. Khi N sử dụng xe này làm phương tiện để đi mua ma túy bà A1 không biết. Hiện xe này đang bị Phòng C1 Công an Thành phố H tạm giữ do N điều khiển xe vi phạm nồng độ cồn. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không thu giữ xe này.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Hồ Đắc C là người mà N khai đã bán ma túy cho N vào ngày 17-8-2025. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không đủ cơ sở để xác định C là người đã bán ma túy cho N. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Hoài N phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Đoàn Hoài N 02 (H1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 29-9-2025);

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei 356768089125845 (Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 68/BB-THADS (14) ngày 13-01-2026 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Hoài N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bà Nguyễn Thị Kim A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 12-02-2026). Đối với ông Hồ Đắc C vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được

tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng CSĐT Tội phạm về trật tự xã hội Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PC10, PV06 (CA TP. Chí Minh);
- VKSND khu vực 14 - TP. Hồ Chí Minh;
- THA Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THA Dân sự KV14 - TP. Hồ Chí Minh;
- Người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga